

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 199/2019/HNGĐ- ST

Ngày: 26-11-2019

V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi
con.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT- TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy Hoa và ông Đỗ Xuân Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 343/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trương Quốc D, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã C, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Chị Nguyễn Hà Lê V, sinh năm 1996 (Có mặt)

Địa chỉ: 03/13 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Trương Quốc D trình bày:

Anh Trương Quốc D và chị Nguyễn Hà Lê V tự nguyện kết hôn từ năm 2015, trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 37/2018/QĐST- HNGĐ ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Theo quyết định trên thì con chung của anh D và chị V là cháu Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015 được giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung do chị V không yêu cầu nên anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình chị V nuôi dưỡng con chung anh D vẫn đi lại thăm nom, chăm sóc cháu bình thường không ai cản trở. Tuy nhiên từ đầu năm 2019 chị V đi làm ăn ở Sài Gòn nên đã giao con chung cho anh D nuôi dưỡng từ tháng 3/2019, sau đó một thời gian chị V lại đưa cháu về cho bà ngoại cháu là mẹ đẻ chị V nuôi dưỡng, còn chị V vẫn đi làm ăn xa, anh D đến thăm cháu thì thấy cháu không được chăm sóc tốt nên đã đưa cháu về ở với anh ở thị xã B từ tháng 5/2019 và chăm sóc nuôi dưỡng đến nay.

Để ổn định Việc chăm sóc, học tập cho cháu, anh D đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung đề nghị Tòa án giao cháu Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, hiện nay anh D làm nông và lúc rảnh rỗi thì làm thuê, có nhà ở ổn định có cha mẹ phụ giúp nên đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Hà Lê V trình bày: Những nội dung như anh D đã trình bày về quá trình tìm hiểu, kết hôn và ly hôn giữa chị và anh D là đúng.

Theo quyết định của Tòa án khi ly hôn thì con chung của anh D và chị V là cháu Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015 được giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung do chị V không yêu cầu nên anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Từ khi chị và anh D ly hôn chị vẫn đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và vẫn để anh D đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung bình thường. Tuy nhiên từ đầu năm 2019 chị có đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh nên có để cháu Hoàng A cho ông bà ngoại nuôi dưỡng, sau đó chị cũng đồng ý để anh D đưa cháu về thị xã B nuôi dưỡng.

Hiện nay chị đang làm nhân viên siêu thị thu nhập 4.500.000đ/ tháng và đang thuê nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh. Chị không đồng ý giao con cho anh D nuôi dưỡng, chị sẽ sắp xếp công việc để trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Tại phiên tòa đương sự có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến về Việc giải quyết vụ án như sau:

- *Về tố tụng:* Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa HĐXX cũng như nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trương Quốc D V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015 cho anh Trương Quốc D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu Trương Nguyễn Hoàng A đủ tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh D không yêu cầu nên không xem xét giải quyết;

Chị Nguyễn Hà Lê V được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, bị đơn chị Nguyễn Hà Lê V cư trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của anh Trương Quốc D yêu cầu Tòa án giải quyết Về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn là cháu Trương Nguyễn Hoàng A. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 37/2018/QĐST- HNGĐ ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk thì con chung của anh D và chị V là cháu Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015 được giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chung do chị V không yêu cầu nên anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuy nhiên từ đầu năm 2019 chị V đi làm ăn xa nên đã giao con chung cho anh D nuôi dưỡng từ tháng 3/2019, kết quả xác minh tại địa phương nơi chị V cư trú xác định: Trong thời gian chị V nuôi dưỡng con chung thì chị V vẫn đảm bảo Việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu tốt, khoảng đầu năm 2019 chị V đi làm tại thành phố Hồ Chí Minh và cháu Hoàng A được ông bà ngoại trực tiếp chăm sóc, chị V vẫn thường xuyên về nhà thăm và chăm sóc con.

Kết quả xác minh tại Thôn S, xã C, thị xã B xác định: Anh Trương Quốc D đang là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015, hiện nay anh D đang làm 04 sào rẫy trồng cà phê và tiêu, và làm thuê khi nhàn rỗi, thu nhập bình quân 5.000.000đ/tháng. Do tính chất công việc làm tại gia nên anh D có điều kiện chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Qua kết quả xác minh thì cả anh D và chị V đều có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tuy nhiên hiện nay anh D có nơi ở, công việc và thu nhập ổn định, anh D cũng là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng A, còn chị V thì đi làm ăn xa, việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung có phần hạn chế hơn nên để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung và để ổn định cuộc sống của cháu cần giao con chung là cháu Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 84 Luật hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh D, chị V không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận do đó bị đơn chị Nguyễn Hà Lê V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trương Quốc D không phải chịu án phí được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 220; Điều 235; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 81, Điều 82, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trương Quốc D V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Giao con chung là cháu Trương Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 20/9/2015 cho anh Trương Quốc D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Hà Lê V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Hà Lê V phải chịu 300.000đ án phí DSST, anh Trương Quốc D không phải chịu án phí, hoàn trả anh Trương Quốc D 300.000đ tạm ứng án phí anh D đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0012413 ngày 09/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. BMT;
- Chi cục THADS Tp.B;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt